

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày: 19 - 11 - 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Dụ;

Ông Phạm Thế Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Phi H, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1989 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm 14, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm nghề tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K và bà Vũ Thị L; có vợ là Nguyễn Thị M và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/8/2020 đến ngày 25/8/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn M; “vắng mặt”.

2. Anh Nguyễn Văn K; “vắng mặt”.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu tháng 8 năm 2020, Nguyễn Phi H ở xóm 14, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định mở điểm bán số lô đề trái phép tại khu vực lề đường thuộc xóm 5, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/8/2020, Nguyễn Văn M, sinh năm 1989, trú tại: tổ 1, t, huyện X, tỉnh Nam Định đến điểm Nguyễn Phi H bán lô, đề để mua số lô thì Nguyễn Văn K, sinh năm 1993, trú tại: Xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định cũng đến đó để mua số lô của H. Cách thức chơi người bán và người mua xác định được như sau: Người chơi bỏ tiền ra mua một hay nhiều số lô của người bán, mỗi số lô gồm hai số bất kì kèm theo số điểm muốn đánh. Mỗi điểm lô người chơi phải mua với giá 22.500 đồng. Sau đó đối chiếu với hai chữ số cuối cùng của 27 giải kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Nếu số đánh trúng với hai số cuối cùng của một trong 27 giải thì người chơi trúng lô và nhận tiền theo tỷ lệ 1 điểm lô ăn 80.000đ. Nếu số lô mà người chơi đánh xuất hiện nhiều lần tại nhiều giải thì người chơi sẽ được nhận số tiền thắng theo cấp số nhân tương ứng với số lần xuất hiện. Nếu không trúng thì người chơi bị mất tiền, người bán được hưởng số tiền này. M mua của H 02 số lô gồm số 59 và 95 mỗi số 60 điểm, tổng là 120 điểm hết 2.700.000đ. Mười đưa cho Hùng 2.700.000đ, H cầm tiền và đưa lại cho M 1 tờ cáp ghi số lô của M. Tiếp đó, Khuông mua của H ba số lô gồm các số 68, 86, 88 mỗi số 40 điểm, tổng là 120 điểm hết 2.700.000đ. Kh đưa cho Hùng 2.700.000đ. H cầm tiền và đưa lại cho Kh 1 tờ cáp ghi số lô mua của H. H đang cất số tiền 5.400.000đ vào túi thì bị tổ công tác Công an huyện Xuân Trường phát hiện bắt quả tang vào hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày. Thu giữ của H số tiền 5.400.000đ cùng 02 tờ cáp ghi số lô viết bằng tay in giấy than vừa bán cho M và K, 01 tập giấy cáp trắng in sẵn ngày tháng năm, 01 tờ giấy than kích thước (7x10) cm. Thu giữ của K và M 02 tờ cáp ghi số lô mua của H.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phi H nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công ty TNHH Một thành viên xổ số kiến thiết Nam Định, tỉnh Nam Định xác định: Nguyễn Phi H không phải là đại lý bán vé số của Công ty, giờ mở thưởng hàng ngày của hội đồng Xổ số kiến thiết Miền Bắc vào lúc 18 giờ 15 phút và kết thúc vào hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Phi H, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn K đã khai nhận hành vi đánh bạc trái phép của bản thân như đã nêu trên.

Cáo trạng số 50/CT - VKS ngày 14/10/2020 của VKSND huyện Xuân Trường truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu đánh giá về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H từ 25.000.000đ - 30.000.000đ để sung Ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã bị đề nghị xử hình phạt chính là phạt tiền nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nữa.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.400.000đ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi ghi số lô đề của bản thân là vi phạm pháp luật, hứa sửa chữa lỗi lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có khiếu nại gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 16/8/2020, tại xóm 5, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định, Nguyễn Phi H đã có hành vi đánh bạc trái phép với tổng số tiền là 5.400.000đ thì bị tổ Công tác Công an huyện Xuân Trường phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cũng như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đều nhận thức được việc làm của mình, biết được đánh bạc là tệ nạn xã hội có tác động tiêu cực đến từng cá nhân, gia đình và xã hội, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến hạnh phúc của mỗi gia đình. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật thì mới có tác dụng răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố được tặng thưởng 2 huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo là đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng như bị cáo khó khăn về kinh tế nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Số tiền 5.400.000 đồng cơ quan Công an thu giữ của bị cáo là tiền đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với những tờ cáp ghi số lô cụ thể: 02 tờ cáp ghi số lô viết bằng tay in than, 01 tập giấy cáp trắng in sẵn ngày tháng năm, 01 tờ giấy than đều thu giữ của Hùng; 02 tờ cáp ghi số lô mua của H thu giữ của K và M không tiêu hủy mà được lưu giữ lại trong hồ sơ.

[8] Đối với Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn K đều chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”. Xét thấy, hành vi mua số lô của của M và K không cấu thành tội phạm nên Công an huyện Xuân Trường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M và K là phù hợp.

Đối với việc H khai đã bán số lô, số đề từ đầu tháng 8 năm 2020 nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người được mua số lô, số đề. Ngoài ra, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không xử lý được.

Đối với Nguyễn Thị M là vợ của bị cáo Nguyễn Phi H, M không biết việc H bán trái phép số lô. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với M.

[9] Án phí: Bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2

Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi H 25.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.400.000đ (*Năm triệu bốn trăm ngàn đồng*) của bị cáo;

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Phi H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Phi H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện ;
- Công an huyện X;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

